

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Sùng A C và chị Giàng Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của chị Giàng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Giàng Thị D, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Bản M, xã K, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Sùng A C, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Bản M, xã K, tỉnh Lai Châu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Sùng A C và chị Giàng Thị D đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Sùng A C và chị Giàng Thị D thỏa thuận: Anh Sùng A C là người được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Sùng Ngọc T, sinh ngày 09/10/2022 đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị D có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Sùng Ngọc T là 1.000.000 đồng/tháng. Phương thức cấp dưỡng: ngày 25 hàng tháng chuyển tiền vào số tài khoản 46001234556677 mang tên Sùng A C mở tại Ngân hàng TMCP Q (M) - Chi nhánh L - Phòng G. Thời điểm cấp dưỡng: kể từ ngày 25/01/2026 cho đến khi cháu Sùng Ngọc T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Sùng A C và chị Giàng Thị D không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung, cho vay chung: Anh Sùng A C và chị Giàng Thị D không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 1-Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 1-Lai Châu;
- UBND xã Khun Há, tỉnh Lai Châu;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Thị T1